

**Công ty**  
**Cổ phần thực phẩm và**  
**nước giải khát Dona**  
**Newtower**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 01.2020

Đồng Nai, ngày 16 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**năm 2019**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty : Công ty Cổ Phần thực phẩm và nước giải khát Dona Newtower
- Địa chỉ trụ sở chính : Lô 234, KCN Amata, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 0251 8877166 Fax: 0251 8877164
- Vốn điều lệ : 128.679.180.000 đồng
- Mã chứng khoán: *DTF*

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được tổ chức bằng hình thức lấy phiếu biểu quyết bằng phiếu của các cổ đông thông qua bằng văn bản chính thức.

St t	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
---------	---------------------------------	------	----------

01-  
2019/NQ-  
ĐHĐCĐ

15/06/2019

Căn cứ kết quả kiểm phiếu tại Biên bản kiểm phiếu ngày 15/06/2019 các phiếu lấy ý kiến bằng văn bản của các cổ đông Công ty CP Thực phẩm và nước giải khát Dona Newtower về việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2019 và một số nội dung khác. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Nghị quyết như sau:

**Điều 1:** Đại hội đã thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2018 (từ 01/01/2018 đến 31/12/2018) của Ban Tổng Giám Đốc Công ty. (đính kèm báo cáo)

Tỷ lệ biểu quyết: 100% số cổ đông tham gia ý kiến.

**Điều 2:** Đại hội đã thông qua tờ trình của HĐQT về phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 (từ 01/01/2018 đến 31/12/2018) là: 10.000 đồng/cổ phần

Tỷ lệ biểu quyết: 100% số cổ đông tham gia ý kiến.

**Điều 3:** Đại hội thông qua báo cáo giám sát công tác thẩm định tài chính năm 2018 của Ban kiểm soát . (đính kèm báo cáo)

Tỷ lệ biểu quyết: 100% số cổ đông tham gia ý kiến.

**Điều 4:** Thông qua phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ nước giải khát các loại: 15.000 tấn.

- Sản lượng sản xuất hộp lon là : 56 triệu hộp lon.

- Lợi nhuận trước thuế là : 32 tỷ VND.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% số cổ đông tham gia ý kiến.

**Điều 5 :** Kế hoạch phân chia cổ tức năm 2019 như sau:

Tỷ lệ chia cổ tức trong năm 2019 là : 10% vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% số cổ đông tham dự.

**Điều 6:** Công ty sẽ trích quỹ khen thưởng và thù lao như sau:

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi cho CB-CNV: 4% lợi nhuận sau thuế

- Trích thù lao của HĐQT: 2% lợi nhuận sau thuế.

			<p>- Trích thù lao của Ban kiểm soát 1.000 USD/người</p> <p>Tỷ lệ biểu quyết: 100% số cổ đông tham dự.</p> <p><b>Điều 7:</b> Thay đổi địa chỉ chính của Công ty và bổ sung ngành nghề kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Lô 234, khu công nghiệp Amata, Phường Long Bình, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.</li> <li>• Bán buôn thực phẩm, buôn bán đồ uống.</li> </ul> <p>Tỷ lệ biểu quyết: 100% số cổ đông tham dự.</p> <p><b>Điều 8:</b> Đại hội ủy quyền cho Hội Đồng Quản trị và Ban Tổng Giám Đốc tìm các giải pháp, tổ chức thực hiện theo Nghị quyết và điều lệ công ty, và theo pháp luật Nhà nước.</p> <p><b>Điều 9 : Điều khoản thi hành</b></p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2019. Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm và nước giải khát Dona Newtower chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.</p>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị :

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị :

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông: Nguyễn Văn Thành	Chủ tịch HĐQT	2007	13	100%	
2.	Ông: Ng Chun Xun	Phó chủ tịch HĐQT	1999	21	100%	
3.	Ông: Wu Yai Ning	Thành viên HĐQT	1999	21	100%	
4.	Ông: Lu Xin	Thành viên HĐQT	2008	12	100%	
5.	Ông: Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	2012	8	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT luôn theo dõi, giám sát tình hình hoạt động của toàn công ty và có những chỉ đạo định hướng kịp thời cho ban điều hành thông qua ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của công ty và pháp luật. Phối hợp với Ban kiểm soát công ty kiểm tra các vấn đề về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.

HĐQT thường xuyên đến công ty kiểm tra, giám sát ban điều hành trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	Biên bản họp HĐQT năm 2019	16/05/2018	<p>Hội đồng Quản trị đã tiến hành thảo luận và 100% thống nhất thông qua các nội dung sau:</p> <p><u>I. Năm 2018</u></p> <p>1. <i>Nhất trí thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 (có báo cáo đính kèm)</i></p> <p>2. <i>Phân chia lợi nhuận từ 01/01/2018 đến 31/12/2018.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng lợi nhuận trước thuế :</li> <p style="margin-left: 40px;">32.768.612.436</p> <li>- Thuế thu nhập doanh nghiệp:</li> <p style="margin-left: 40px;">6.908.737.162</p> <li>- Tổng lợi nhuận sau thuế:</li> <p style="margin-left: 40px;">25.859.875.274</p> </ul> <p><i>Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2018, HĐQT quyết định thông qua chi phí và trích lập các quỹ như sau:</i></p> <p>1/ Chi phí th lao của Hội đồng quản trị:</p> <p>517.197.505</p> <p style="margin-left: 40px;">(25.859.875.274 x 2% = 517.197.505)</p> <p>2/ Chi phí th lao của Ban kiểm soát:</p> <p>46.670.000</p> <p style="margin-left: 40px;">( 1000 usd x 2 x 23.335 = 46.670.000)</p> <p>3/ Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi cho CB.CNV:</p> <p>1.034.395.010</p> <p style="margin-left: 40px;">(25.859.875.274 x 4% = 1.034.395.010)</p> <p>4/ Trích thưởng cho Ban Tổng Giám Đốc</p> <p>38.000USD</p> <p>5/ Cổ tức chia cho các cổ đông:</p> <p>12.867.918.000</p> <p style="margin-left: 40px;">(128.679.180.000 x 10% = 12.867.918.000)</p>

6/ Cổ tức trên mỗi cổ phần:(1.000 đồng/cổ phần)

12.867.918.000

## II. Năm 2019.

1. Nhất trí thông qua báo cáo phương hướng hoạt động năm 2018 của Tổng giám đốc (có báo cáo đính kèm).

2. Một số chỉ tiêu chính:

a/ Sản lượng sản xuất và tiêu thụ nước giải khát các loại: 15.000 Tấn

b/ Sản lượng sản xuất hộp lon các loại: 56 triệu hộp lon

c/ Doanh thu đạt: 350 tỷ đồng

4. Kế hoạch lợi nhuận:

a/ Lợi nhuận trước thuế trong năm 2019 là: 33 tỷ

b/ Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng cho CB-CNV 4% lợi nhuận sau thuế.

c/ Trích kinh phí hoạt động cho Hội đồng Quản trị 2% lợi nhuận sau thuế.

d/ Trích kinh phí hoạt động của Ban kiểm soát 1.000usd/người

5. Kế hoạch phân chia cổ tức:

Tỷ lệ chia cổ tức trong năm 2019 bằng: 10% /vốn cổ phần.

6. Các vấn đề khác:

a. Hội đồng quản trị nhất trí chuyển địa điểm chính của công ty từ: Đường số 8, KCN Biên Hòa I, phường An Bình, TP.Biên Hòa , tỉnh Đồng Nai đến địa điểm mới: Lô 234, Đường Amata, KCN Amata, phường Long Bình, TP.Biên Hòa , tỉnh Đồng nai.

b. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh, cụ thể: Nhập khẩu và phân phối các mặt hàng nước giải khát các loại, đường, sữa v cc sản phẩm từ sữa, cc loại thực phẩm chế biến khác. (Những sản phẩm cùng ngành Cấp độ 4: 4632, 4633)

c. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 sẽ được tổ chức bằng hình thức lấy phiếu biểu quyết bằng phiếu của các cổ đông thông qua bằng văn bản chính thức.

d. Hội Đồng Quản trị thống nhất ủy quyền cho Tổng Giám Đốc được quyền ký các văn bản giao dịch, điều hành tài khoản với ngân hàng để đảm bảo hoạt động kinh doanh của công ty.

e. Ủy quyền cho TGD ký biên bản phân phối lợi

			<p>nhuận năm 2018.</p> <p>f. 5/5 Thành viên HĐQT đã đồng ý biểu quyết thông qua.</p> <p>- Cuộc họp kết thúc vào lúc 16h00 cùng ngày.</p>
--	--	--	--

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông: Trần Ngọc Kiệt	Trưởng Ban kiểm soát	2008	12	100%	
2.	Ông Ma Jian Bo	Thành viên BKS	2008	12	100%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Theo dõi, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc; xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội qui, qui định, văn bản của Công ty.

- Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành; thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính năm 2018 trước và sau kiểm toán.

- Tham gia cuộc họp kế hoạch định kỳ của HĐQT, Ban Giám đốc; kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát công ty kiểm tra các vấn đề về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra cũng như việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

HĐQT có những chỉ đạo định hướng kịp thời cho ban giám đốc trong việc điều hành công ty.

Bên cạnh đó Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc cung cấp đầy đủ thông tin và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát được tiếp cận với tài liệu để kiểm tra tính sát thực.

#### 4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không.

### IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có.

### V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với

**chính Công ty****1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Ông: Nguyễn Văn Thành		Chủ tịch HĐQT	012869670 21/04/2007 Hà Nội	số 8, ngõ 34, P Hoàn Cầu, TP Hà Nội	2007		
2.	Ông: Ng Chun Xun		Phó chủ tịch HĐQT	P.496630 26/06/2002 Trung Quốc	Room 1401, 14/F Kwan Chart Tower, 6 Tonnochy Road, Wanchai, Hongkong	1999		
3.	Ông: Wu Yai Ning		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	112530594 31/05/2001 Hoa Kỳ	61-38, 156St, Flushing, Newyork 11367, USA	1999		
4.	Ông: Lu Xin		Thành viên HĐQT			2008		
5.	Ông: Nguyễn Thanh Bình		Thành viên HĐQT	024176166 23/07/2003 TP Hồ Chí Minh	120A Phan Văn Trị, P 2, Q 5, TP HCM	2012		
6.	Ông: Trần Ngọc Kiệt		Trưởng Ban kiểm soát	271919301		2008		
7.	Ông Ma Jian Bo		Thành viên BKS	P.492630		2008		
8.	Vũ Minh Chiểu		Phó tổng giám đốc	270386899 19/08/2003 CA.Đồng nai	5/10 KP2, Hồ Nai, Biên Hòa, Đồng Nai	2013		
9.	Trần Thị Phú		Kế toán trưởng	270501838 22/05/2009 TP HCM	79C Trần Khắc Chân, P 9, Q Phú Nhuận, TP HCM	1994		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: không có

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác :** không

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**CHAIRMAN OF THE BOD**  
(Ký tên và đóng dấu)  
(Sign and seal)